

Số: 31/2020/QĐST-HNGĐ

A Lưới, ngày 16 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ khoản 4 Điều 397 và Điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Hồ Văn M, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn Ta Lo A H, xã Hồng V, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Chị Đoàn Thị Ch, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Ta Lo A H, xã Hồng V, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào kết quả hòa giải ngày 08 tháng 7 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện A Lưới nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Đoàn Thị Ch và ông Hồ Văn M đăng ký kết hôn, số 28, ngày 23-10-2015, tại Ủy ban nhân dân xã Hồng V, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng có hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do vợ đi làm thuê xa nhà. Từ đó hai người ít quan tâm chăm sóc đến nhau và đã sống ly thân.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông M và chị Ch là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận ông M và chị Ch thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Hồ Văn N, sinh ngày 24-8-2015. Hiện nay con đang ở với ông M. Chị Ch và ông M thỏa thuận giao cho ông M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Hồ Văn N, kể từ khi ly hôn đến khi con thành niên. Chị Ch không cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con chung là tự nguyện cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Không có nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Vợ chồng thỏa thuận chị Ch chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Đoàn Thị Ch và ông Hồ Văn M thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Hồ Văn N, sinh ngày 24-8-2015, hiện nay đang ở với ông M. Hai người thỏa thuận ông Hồ Văn M trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng từ khi ly hôn đến khi con thành niên. Chị Đoàn Thị Ch không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: không có.

2. Về lệ phí: Chị Đoàn Thị Ch tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số AA/2013/004334, ngày 01 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế; chị Ch đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A L;
- UBND xã Hồng V;
- Lưu hồ sơ; AV.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Nhân